

TRẮC NGHIỆM BÀI 2 MÔN GDCD 12 CÓ ĐÁP ÁN

THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

Câu 1: Thực hiện pháp luật là

- A. Quá trình hoạt động có mục đích làm cho những quy định của pháp luật đi vào cuộc sống.
- B. Các hành vi ấy sẽ trở thành những hành vi hợp pháp của các cá nhân tổ chức.
- C. Xã hội sẽ phát sinh nhiều biến đổi, dẫn đến nhiều hành vi khác phát sinh.
- D. A và B đúng.

Câu 2: Các hình thức thực hiện pháp luật theo thứ tự là:

- A. Sử dụng pháp luật, thi hành pháp luật, áp dụng pháp luật và tuân thủ pháp luật
- B. Sử dụng pháp luật, thi hành pháp luật, tuân thủ pháp luật và áp dụng pháp luật
- C. Tuân thủ pháp luật, thi hành pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật
- D. Tuân thủ pháp luật, sử dụng pháp luật, thi hành pháp luật và áp dụng pháp luật.

Câu 3: Trách nhiệm pháp lý áp dụng nhằm

- A. giáo dục và răn đe những người vi phạm
- B. để cá nhân biết được trách nhiệm của mình
- C. đem lại sự phát triển cho xã hội
- D. Cả A và C đúng.

Câu 4: Thực hiện trách nhiệm pháp lý đối với người từ đủ 14 đến dưới 18 tuổi là

- A. Giáo dục, răn đe là chính
- B. Có thể bị phạt tù
- C. Buộc phải cách li với xã hội và không có điều kiện tái hòa nhập cộng đồng
- D. Chủ yếu là đưa ra lời khuyên .

Câu 5: Khi gặp đèn đỏ thì dừng, chạy xe không dàn hàng ngang là

- A. sử dụng pháp luật
- B. thực hiện pháp luật
- C. tuân thủ Pháp luật
- D. áp dụng pháp luật

Câu 6: Tòa án huyện A tuyên bố bị cáo B mức phạt 2 năm tù vì tội hiếp dâm, là

- A. Sử dụng pháp luật
- B. Áp dụng pháp luật
- C. Thi hành pháp luật
- D. Tuân thủ pháp luật

Câu 7: Các tổ chức cá nhân chủ động thực hiện quyền (những việc được làm) là:

A. Sử dụng pháp luật. **B.** Thi hành pháp luật. **C.** Tuân thủ pháp luật. **D.** Áp dụng pháp luật.

Câu 8: Các tổ chức cá nhân chủ động thực hiện nghĩa vụ (những việc phải làm) là :

A. Sử dụng pháp luật. **B.** Thi hành pháp luật. **C.** Tuân thủ pháp luật. **D.** Áp dụng pháp luật.

Câu 9: Các tổ chức cá nhân không làm những việc bị cấm là:

A. Sử dụng pháp luật. **B.** Thi hành pháp luật. **C.** Tuân thủ pháp luật. **D.** Áp dụng pháp luật.

Câu 10: Dấu hiệu cơ bản của vi phạm pháp luật là

- A.** Là hành vi trái pháp luật
- B.** Do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện
- C.** Vi phạm pháp luật phải có lỗi
- D.** Tất cả ý trên

Câu 11: Nhà nước đưa ra trách nhiệm pháp lý là nhằm :

- A.** Phạt tiền người vi phạm.
- B.** Buộc chủ thể vi phạm chấm dứt hành vi trái pháp luật, phải chịu những thiệt hại nhất định; giáo dục răn đe những người khác.
- C.** Lập lại trật tự xã hội.
- D.** Ngăn chặn người vi phạm có thể có vi phạm mới.

Câu 12: Người phải chịu trách nhiệm hành chính do mọi vi phạm hành chính mà mình gây ra theo quy định của pháp luật có độ tuổi là

- A.** Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- B.** Từ 18 tuổi trở lên.
- C.** Từ đủ 16 tuổi trở lên.
- D.** Từ đủ 14 tuổi trở lên.

Câu 13: Vi phạm dân sự là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm tới

- A.** Các quy tắc quản lý nhà nước.
- B.** Các quan hệ tài sản và quan hệ nhân thân.
- C.** Các quan hệ lao động, công vụ nhà nước.
- D.** Tất cả các ý trên

Câu 14: Người phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm do mình gây ra có độ tuổi theo quy định của pháp luật là người

- A.** từ đủ 14 tuổi trở lên.
- B.** từ đủ 16 tuổi trở lên.
- C.** từ 18 tuổi trở lên.
- D.** từ đủ 18 tuổi trở lên.

Câu 15: Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lý là:

- A.** Công dân ở bất kỳ độ tuổi nào vi phạm pháp luật đều bị xử lý như nhau.
- B.** Công dân nào vi phạm quy định của cơ quan, đơn vị, đều phải chịu trách nhiệm kỷ luật.
- C.** Công dân nào vi phạm pháp luật cũng bị xử lý theo quy định của pháp luật.
- D.** Công dân nào do thiếu hiểu biết về pháp luật mà vi phạm pháp luật thì không phải chịu trách nhiệm pháp lý.

Câu 16: Người bị bệnh tâm thần có hành vi trái pháp luật có được xem là vi phạm pháp luật không?

- A.** Có
- B.** Không.
- C.** Tùy từng trường hợp
- D.** Tất cả đều sai

Câu 17: Trường hợp nào sau đây thì mới được bắt, giam, giữ người

- A.** Bắt người khi đang bị tình nghi có hành vi vi phạm pháp luật.
- B.** Bắt, giam, giữ người khi người này có dấu hiệu nghiện ma túy.
- C.** Bắt người phạm tội quả tang hoặc đang bị truy nã.
- D.** Bắt giam người khi người này có người thân phạm pháp luật.

Câu 18: Trách nhiệm pháp lý là trách nhiệm của:

- A.** Mọi người.
- B.** Chỉ những người có đủ 18 tuổi trở lên.
- C.** Chủ thể vi phạm pháp luật.
- D.** Người có hành vi không hợp đạo đức.

Câu 19: Hộ sản xuất – kinh doanh chủ động đăng ký khai thuế và nộp thuế là

- A.** tuân thủ pháp luật
- B.** thi hành pháp luật
- C.** sử dụng pháp luật
- D.** áp dụng pháp luật

Câu 20: Đối tượng của vi phạm hành chính là

- A.** cá nhân
- B.** tổ chức.
- C.** cá nhân và tổ chức
- D.** Cơ quan hành chính

Câu 21: Hành vi vi phạm các quy tắc, quy chế được xác lập trong một tổ chức, cơ quan, đơn vị là

- A.** vi phạm hành chính
- B.** vi phạm dân sự
- C.** vi phạm kỷ luật
- D.** vi phạm hình sự

Câu 22: Cơ sở để truy cứu trách nhiệm pháp lý là

- A.** hành vi vi phạm pháp luật
- B.** tính chất phạm tội

C. mức độ gây thiệt hại của hành vi.

D. khả năng nhận thức của chủ thể

Câu 23: Trách nhiệm pháp lý được chia làm mấy loại?

A. 4.

B. 5.

C. 6.

D. 7

Câu 24: Đối với công chức nhà nước, các hình thức kỷ luật bao gồm

A. bồi thường thiệt hại, khiển trách, cảnh báo, buộc xin lỗi

B. khiển trách, cảnh báo, hạ lương, buộc thôi việc

C. khiển trách, bồi thường thiệt hại, cảnh báo, buộc thôi việc

D. phạt vi phạm, khiển trách, bồi thường thiệt hại, cảnh báo, buộc thôi việc

Câu 25: Đây là nguyên nhân chính dẫn đến vi phạm pháp luật?

A. Do ảnh hưởng ít nhiều của tàn dư chế độ cũ để lại và ảnh hưởng của lối sống không lành mạnh

B. Mặt trái của nền kinh tế thị trường tác động vào một bộ phận người dân, đặc biệt là giới trẻ

C. Thông qua các chiêu bài diễn biến hòa bình, các thế lực thù địch vẫn trực tiếp hoặc gián tiếp tìm cách chống phá Nhà nước ta.

D. Có sự yếu kém trong công tác quản lý xã hội, đôi chỗ còn buông lỏng kỉ cương ; giám sát còn mang tính hình thức.

Câu 26: Phương hướng chính để đề phòng và hạn chế những hành vi vi phạm pháp luật là

A. xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật

B. hoàn chỉnh cơ chế thực thi pháp luật một cách có hiệu quả

C. xây dựng và hoàn chỉnh hệ thống pháp luật

D. đẩy mạnh phát triển kinh tế song song với chính sách xã hội, xóa đói giảm nghèo, nâng cao dân trí

Câu 27: Ông A vận chuyển gia cầm bị bệnh, bị cơ quan có thẩm quyền phát hiện và buộc phải tiêu hủy hết số gia cầm bị bệnh này. Đây là biện pháp chế tài

A. Dân sự.

B. Hình sự.

C. Hành chính.

D. Kỷ luật

Câu 28: Một công ty xả chất thải ra sông làm cá chết hàng loạt, gây ô nhiễm nặng môi trường. Trách nhiệm pháp lý áp dụng đối với công ty này là

A. Trách nhiệm hành chính.

B. Trách nhiệm hình sự.

C. Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm dân sự.

D. Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.

Câu 29: Vi phạm hình sự là

A. Hành vi rất nguy hiểm cho xã hội.

B. Hành vi nguy hiểm cho xã hội.

C. Hành vi tương đối nguy hiểm cho xã hội.

D. Hành vi đặc biệt nguy hiểm cho xã hội.

Câu 30: Năng lực của chủ thể bao gồm

A. Năng lực pháp luật và năng lực hành vi.

B. Năng lực pháp luật và năng lực công dân

C. Năng lực hành vi và năng lực nhận thức

D. Năng lực pháp luật và năng lực nhận

Câu 31: Người nào tuy có điều kiện mà không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng, dẫn đến hậu quả người đó chết, thì

A. vi phạm pháp luật dân sự

B. phải chịu trách nhiệm hình sự

C. vi phạm pháp luật hành chính

D. Bị xử phạt hành chính

Câu 32: Ông B lừa chị C bằng cách mượn của chị 10 triệu đồng nhưng đến ngày hẹn ông B đã không chịu trả cho chị C số tiền trên. Chị C đã làm đơn kiện ông B ra tòa. Việc chị C kiện ông B là hành vi

A. áp dụng pháp luật **B.** tuân thủ pháp luật **C.** thi hành pháp luật **D.** sử dụng pháp luật

Câu 33: Cá nhân, tổ chức thi hành pháp luật tức là thực hiện đầy đủ những nghĩa vụ, chủ động làm những gì mà pháp luật

A. quy định làm.

B. quy định phải làm.

C. cho phép làm

D. không cấm.

Câu 34: Anh B săn bắt động vật quý hiếm trong rừng. Trong trường hợp này anh B đã

A. không thi hành pháp luật

B. không sử dụng pháp luật

C. không áp dụng pháp luật

D. không tuân thủ pháp luật

Câu 35: Qua kiểm tra cơ quan của anh C phát hiện anh C thường xuyên đi làm muộn và nhiều lần tự ý nghỉ việc không có lý do. Trong trường hợp này, anh C đã

A. vi phạm dân sự

B. vi phạm hành chính

C. vi phạm kỉ luật

D. vi phạm hình sự

Câu 36: Người có hành vi trộm cắp phải chịu trách nhiệm pháp lý hay trách nhiệm đạo đức ?

A. Cả trách nhiệm pháp lý và trách nhiệm đạo đức

B. Chỉ chịu trách nhiệm đạo đức nếu trộm cắp tài sản có giá trị nhỏ

C. Không phải chịu trách nhiệm nào cả

D. Trách nhiệm pháp lý

Câu 37: Người chưa thành niên , theo qui định pháp luật Việt Nam là người chưa đủ

- A.** 18 tuổi. **B.** 16 tuổi. **C.** 15 tuổi. **D.** 17 tuổi

Câu 38: Trong các hành vi dưới đây hành vi nào thể hiện công dân áp dụng pháp luật ?

- A.** Người tham gia giao thông không vượt qua ngã tư khi có tín hiệu đèn đỏ
B. Công dân A gửi đơn khiếu nại lên cơ quan nhà nước
C. Cảnh sát giao thông xử phạt người không đội mũ bảo hiểm
D. Anh A chị B đến UBND phường đăng ký kết hôn

Câu 39: Thế nào là người có năng lực trách nhiệm pháp lý ?

A. Là người đạt một độ tuổi nhất định theo qui định của P.l luật ,có thể nhận thức và điều khiển hành vi của mình

B. Là người không mắc bệnh tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức

C. Là người tự quyết định cách xử sự của mình và độc lập chịu trách nhiệm về hành vi đã thực hiện

D. Là người đạt một độ tuổi nhất định theo qui định của P. luật

Câu 40: Hình thức xử phạt chính đối với người vi phạm hành chính

A. Tước quyền sử dụng giấy phép , chứng chỉ **B.** Buộc khắc phục hậu quả do mình gây ra

C. Tịch thu tang vật , phương tiện **D.** Phạt tiền , cảnh cáo

Câu 41: Quyền lao động của công dân chỉ bắt đầu được thực hiện khi nào ?

A. Phải có người có nhu cầu sử dụng lao động (thuê mướn)

B. Công dân phải tìm được việc làm

C. Người lao động và người sử dụng lao động xác lập một quan hệ PL lao động cụ thể

D. Cả 3 đều đúng

Câu 42: Quá trình thực hiện pháp luật chỉ đạt hiệu quả khi các chủ thể tham gia quan hệ pháp luật thực hiện

A. Đúng đắn các quyền của mình theo HP và pháp luật

B. Đúng đắn các quyền và nghĩa vụ của mình theo HP và pháp luật

C. Đầy đủ nghĩa vụ của mình theo HP và pháp luật

D. Đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo HP và pháp luật

Câu 43: Xác định câu phát biểu sai: Trong một quan hệ pháp luật

- A. Không có chủ thể nào chỉ có quyền mà không có nghĩa vụ
- B. Quyền và nghĩa vụ của các chủ thể không tách rời nhau
- C. Không có chủ thể nào chỉ có nghĩa vụ mà không có quyền
- D. Quyền của cá nhân , tổ chức này không liên quan đến nghĩa vụ của cá nhân , tổ chức khác

Câu 44: Ông B đi vào đường ngược chiều, chưa gây tai nạn cho ai nhưng CSGT đã xử phạt với việc xử phạt đó nhằm mục đích gì ?

- A. Ngăn chặn không để gây tai nạn cho chính ông B
- B. Châm dứt hành vi vi phạm pháp luật (đi ngược chiều)
- C. Ngăn chặn không để gây tai nạn cho người khác
- D. Cả 3 đều đúng

Câu 45: Trong các hành vi dưới đây hành vi nào thể hiện công dân sử dụng pháp luật ?

- A. Người kinh doanh trốn thuế phải nộp phạt
- B. Anh A chị B đến UBND phường đăng ký kết hôn
- C. Các bên tranh chấp phải thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo qui định của PL
- D. Công ty X thực hiện nghĩa vụ đóng thuế theo quy định pháp luật

Câu 46: Quan hệ xã hội nào dưới đây không phải là quan hệ pháp luật

- A. Anh A chị B làm thủ tục đăng ký kết hôn
- B. Quan hệ về tình yêu nam – nữ
- C. Chị N ra chợ mua rau
- D. Quan hệ lao động

Câu 47: Vi phạm hình sự ở mức độ tội phạm nghiêm trọng ,khung hình cao nhất là :

- A. 7 năm.
- B. 5 năm.
- C. 3 năm.
- D. 8 năm

Câu 48: Trong các hành vi dưới đây hành vi nào thể hiện công dân thực hiện PL với sự tham gia can thiệp của nhà nước

- A. Người tham gia giao thông không vượt qua ngã tư khi có tín hiệu đèn đỏ
- B. Công dân thực hiện quyền tự do kinh doanh
- C. Người kinh doanh phải thực hiện nghĩa vụ nộp thuế
- D. Người kinh doanh trốn thuế phải nộp phạt

Câu 49: Cá nhân, tổ chức thực hiện pháp luật với sự tham gia, can thiệp của nhà nước trong trường hợp nào?

A. Cá nhân, tổ chức có sự tranh chấp phải thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo qui định của PL

B. Cá nhân, tổ chức vi phạm pháp luật và phải thực hiện trách nhiệm pháp luật

C. Các quyền và nghĩa vụ của công dân không tự phát sinh hay chấm dứt nếu không có văn bản PL

D. Cả 3 câu đều đúng.

Câu 50: A và B đua xe, lạng lách đánh võng trên đường và bị CSGT xử lý. Theo em A và B phải chịu trách nhiệm pháp lý nào?

A. Cảnh cáo, phạt tiền, giam xe.

B. Cảnh cáo, phạt tiền

C. Cảnh cáo, giam xe.

D. Phạt tiền, giam xe

Câu 51: M đánh H gây thương tích 15% . Theo anh (chị) M phải chịu hình phạt nào ?

A. Răn đe , giáo dục

B. Phạt tù

C. Cảnh cáo và bồi thường tiền thuốc men cho H

D. Tạm giữ để giáo dục

Câu 52: Các quyền và nghĩa vụ pháp lý cơ bản của công dân được qui định trong :

A. Luật hành chính.

B. Luật hôn nhân - gia đình

C. Luật dân sự.

D. Hiến pháp

Câu 53: Các hình thức thực hiện pháp luật có những điểm nào giống nhau?

A. Công dân thực hiện đúng dẫn các quyền theo quy định Luật

B. Công dân thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định Luật

C. Công dân không làm những điều pháp luật cấm

D. Công dân thực hiện đúng dẫn các quyền và nghĩa vụ theo quy định Luật

Câu 54: Tên O rủ C,D,H,T đi cắt trộm cáp điện , khi bị phát hiện , theo anh (chị) công an sẽ xử lý như thế nào?

A. Phạt tù mình O vì là kẻ chủ mưu

B. Cảnh cáo, phạt tiền, thu hồi dây cáp

C. Phạt tù cả 5 tên trong đó O tội nặng hơn

D. Phạt tiền, giáo dục, răn đe

Câu 55: Xác định câu phát biểu sai :Khi phát sinh tranh chấp về quyền và nghĩa vụ giữa các chủ thể thì

A. Các chủ thể không có quyền tự giải quyết tranh chấp

B. Các chủ thể có thể nhờ người hòa giải

C. Các chủ thể có thể thỏa thuận với nhau về cách giải quyết tranh chấp

D. Các chủ thể có quyền yêu cầu nhà nước giải quyết

Câu 56: T 17 tuổi rủ H 16 tuổi đi cướp giật dây chuyền. Khi bị bắt, H và T sẽ chịu hình thức xử phạt nào ?

- A.** Phạt tù cả 2 trong đó T mức án nặng hơn H
- B.** Cảnh cáo, giáo dục vì chưa đến tuổi thành niên
- C.** Phạt tù cả 2 với mức án như nhau
- D.** Cảnh cáo, phạt tiền , bồi thường thiệt hại

Câu 57: Ông A tổ chức buôn ma túy. Hỏi ông A phải chịu trách nhiệm pháp lý nào ?

- A.** Trách nhiệm hành chính.
- B.** Trách nhiệm hình sự
- C.** Trách nhiệm dân sự.
- D.** Trách nhiệm kỷ luật

Câu 58: Hãy xác định câu sai trong các nguyên tắc xử phạt hành chính về giao thông đường bộ

- A.** Mọi vi phạm hành chính về giao thông đường bộ phải được phát hiện kịp thời và phải đình chỉ ngay
- B.** Một vi phạm hành chính sẽ bị xử phạt nhiều lần
- C.** Nhiều người cùng thực hiện một hành vi vi phạm hành chính thì mỗi người vi phạm đều bị xử phạt
- D.** Một người thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm

Câu 59: Trong các hành vi sau đây , hành vi nào phải chịu trách nhiệm về mặt hình sự ?

- A.** Vượt đèn đỏ ,gây tai nạn
- B.** Đi ngược chiều
- C.** Tụ tập và gây rối trật tự công cộng
- D.** Cắt trộm cáp điện

Câu 60: Trong các hành vi sau đây, hành vi nào phải chịu trách nhiệm kỉ luật ?

- A.** Cướp giật dây chuyền ,túi xách người đi đường
- B.** Chặt cành ,tỉa cây mà không đặt biển báo
- C.** Vay tiền dây dưa không trả
- D.** Xây nhà trái phép

Câu 61: Trong các nghĩa vụ sau đây nghĩa vụ nào không phải là nghĩa vụ pháp lý ?

- A.** Con cái có nghĩa vụ phụng dưỡng cha mẹ già
- B.** Người kinh doanh phải thực hiện nghĩa vụ nộp thuế

C. Thanh niên đủ 18 tuổi phải thực hiện nghĩa vụ quân sự

D. Đoàn viên thanh niên phải chấp hành điều lệ của Đoàn

Câu 62: Nếu người sử dụng lao động buộc người lao động thôi việc trái pháp luật thì người lao động có quyền

A. KIỆN ra tòa

B. Yêu cầu người sử dụng lao động phải bồi thường thiệt hại trong thời gian bị buộc thôi việc

C. Yêu cầu người sử dụng lao động phải tiếp nhận người lao động trở lại làm việc bình thường

D. Cả 3 đều đúng

Câu 63: Anh A lái xe máy và lưu thông đúng luật. Chị B đi xe đạp không quan sát và bất ngờ băng ngang qua đường làm anh A bị thương (giám định là 10%). Theo em trường hợp này xử phạt như thế nào ?

A. Cảnh cáo phạt tiền chị B

B. Cảnh cáo và buộc chị B phải bồi thường thiệt hại cho gia đình anh A

C. Không xử lý chị B vì chị B là người đi xe đạp

D. Phạt tù chị B

ĐÁP ÁN

1. D	2. B	3. D	4. A	5. C	6. B	7. A	8. B	9. C	10. D
11. B	12. C	13. B	14. B	15. C	16. B	17. C	18. B	19. B	20. C
21. C	22. A	23. B	24. B	25. A	26. C	27. B	28. C	29. B	30. A
31. B	32. D	33. B	34. D	35. C	36. B	37. A	38. C	39. A	40. D
41. D	42. D	43. D	44. D	45. B	46. C	47. A	48. D	49. D	50. A
51. C	52. D	53. D	54. D	55. A	56. B	57. B	58. A	59. A	60. B
61. D	62. D	63. A							